

Số: **191/2025/QĐST-HNGĐ**

Đông Anh, ngày 13 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 188/2025/TLST-HNGĐ ngày 23/4/2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Hoàng Vũ A**, sinh năm 1971. Nơi thường trú: Thôn Nhuế, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Số 11, ngách 167/3, Gia Quất, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Bà **Hoàng Thu B**, sinh năm 1982. Nơi thường trú: Thôn Nhuế, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Số 11, ngách 167/3, Gia Quất, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/5/2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

- 1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Ông Hoàng Vũ A và bà Hoàng Thu B.
- 2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**
 - **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Hoàng Vũ A và bà Hoàng Thu B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 84, quyền số 01/2007, đăng ký ngày 13/11/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Kim Chung, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội cấp cho ông Hoàng Vũ A và bà Hoàng Thu B không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Ông Hoàng Vũ A và bà Hoàng Thu B có 02 con chung là cháu Hoàng Trung C, sinh ngày 23/11/2008 và cháu Hoàng Trung D, sinh ngày 06/8/2010.

Sau ly hôn, ông A trực tiếp nuôi dưỡng cháu C; Bà B trực tiếp nuôi dưỡng cháu D và hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi từng con chung thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Ông A, bà B đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Ông Hoàng Vũ A và bà Hoàng Thu B đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông Hoàng Vũ A chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: **72112** ngày 23/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, TP. Hà Nội. Ông A được trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- UBND xã Kim Chung;
- Lưu hồ sơ./.

Nguyễn Lâm Bình

